SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-08-19T15:37:04+07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH NGHỆ AN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 104 /QĐ-UBND | *Nghệ An, ngày 19 tháng 8 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cho Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào thuê đất (đợt 1) tại xã Xuân Lâm để thực hiện dự án Đường dây 500kV mạch kép ĐG Phila - Trạm cắt 500kV Nam Cấm (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam); Trạm cắt 500kV Nam Cấm và các đoạn đường dây 500kV đấu nối chuyển tiếp trên 02 mạch đường dây 500kV Vũng Áng – Nho Quan đoạn qua xã Kim Bảng**

## CHỦ TỊCH UBND TỈNH NGHỆ AN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 43/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền phân cấp trong lĩnh vực đất đai quy định; Số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và trình tự, thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về việc Quy định phân cấp, ủy quyền quyết định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, chuyển hình thức sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, chấp thuận về việc thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án, chấp thuận, phê duyệt phương án sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;*

*Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để thực hiện dự án*

*Đường dây 500kV mạch kép ĐG Phila - Trạm cắt 500kV Nam Cấm (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam); Trạm cắt 500kV Nam Cấm và các đoạn đường dây 500kV đấu nối chuyển tiếp trên 02 mạch đường dây 500kV Vũng Áng – Nho Quan;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND tỉnh Nghệ An thông qua danh mục dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;*

*Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 của HĐND tỉnh Nghệ An về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Nghệ An;*

*Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 10505/TTr-SNNMT ngày 10 tháng 8 năm 2026 về việc cho Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào thuê đất tại xã Kim Bảng (đợt 1).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào *(mã số doanh nghiệp 2902196869, địa chỉ: Số 40, Đặng Thai Mai, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An)* thuê 105.458,2 $m^2$ đất (đợt 1) tại xã Kim Bảng, tỉnh Nghệ An.

*(chi tiết có danh mục các thửa đất kèm theo)*

- Mục đích sử dụng đất: Đất công trình năng lượng *(thực hiện dự án Đường dây 500kV mạch kép ĐG Phila - Trạm cắt 500kV Nam Cấm (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam); Trạm cắt 500kV Nam Cấm và các đoạn đường dây 500kV đấu nối chuyển tiếp trên 02 mạch đường dây 500kV Vũng Áng – Nho Quan).*

- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm kể từ ngày dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư *(đến hết ngày 14/6/2075).*

- Vị trí, ranh giới khu đất xác định theo Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính số 749/2025/ĐĐBS/VPĐK; 750/2025/ĐĐBS/VPĐK; 751/2025/ĐĐBS/VPĐK; 752/2025/ĐĐBS/VPĐK; 753/2025/ĐĐBS/VPĐK; 754/2025/ĐĐBS/VPĐK; 755/2025/ĐĐBS/VPĐK ngày 07/11/2025 và 308/2025/ĐĐBS/VPĐK; 309/2025/ĐĐBS/VPĐK; 310/2025/ĐĐBS/VPĐK; 311/2025/ĐĐBS/VPĐK; 312/2025/ĐĐBS/VPĐK; 313/2025/ĐĐBS/VPĐK; 314/2025/ĐĐBS/VPĐK; 315/2025/ĐĐBS/VPĐK ngày 27/7/2026 (*được Đo đạc chỉnh lý thửa đất tại 42 vị trí do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh xác nhận ngày 10/8/2026*).

- Hình thức cho thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm. Trong đó, Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản theo quy định tại Khoản 2 Điều 39 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; được miễn tiền thuê đất sau thời gian xây dựng cơ bản theo quy định tại Khoản 3 Điều 39 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ với thời gian được miễn là 11 năm, kể từ ngày 01/11/2026.

- Phương thức cho thuê đất: Không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bàn giao đất trên thực địa cho Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào theo quy định.

- Theo dõi, thống kê, tổng hợp việc miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của Chủ đầu tư theo quy định. Trường hợp trong quá trình sử dụng đất, Chủ đầu tư không đáp ứng điều kiện để được miền tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định thì báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh thu hồi việc miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và chuyển thông tin cho cơ quan Thuế để phối hợp tính, thu, nộp số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và khoản tiền tương ứng với tiền chậm nộp phải nộp theo quy định.

- Chuyển thông tin địa chính cho cơ quan thuế (tiền sử dụng đất, tiền chuyển mục đích đất chuyên trồng lúa nước) theo quy định.

- Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Nghệ An: Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An: Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

3. Thuế tỉnh Nghệ An:

- Xác định, thông báo và thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí (nếu có); tiền chuyển mục đích đất chuyên trồng lúa nước của Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào theo đúng quy định pháp luật. Có văn bản xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất và gửi thông báo kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Xác định số tiền phải nộp, gửi thông báo số tiền phải nộp, xác nhận đã hoàn thành việc nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa.

- Quá trình thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, nếu phát hiện người sử dụng đất không đáp ứng các điều kiện miễn tiền thuê đất, miễn tiền sử dụng đất theo quy định thì phải kịp thời báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Các Sở: Tài chính, Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý dự án đầu tư đối với dự án và các nội dung khác có liên quan theo quy định.

5. UBND xã Kim Bảng: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với việc sử dụng đất, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy của Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào theo quy định của pháp luật. Khẩn trương hoàn thành thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phần diện tích còn lại.

6. Yêu cầu Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào: phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 2 Quyết định này; nộp tiền sử dụng đất, tiền chuyển mục đích đất chuyên trồng lúa nước, các khoản phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật; sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích, mốc giới khu đất; chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Trưởng Thuế tỉnh Nghệ An; Chủ tịch UBND xã Kim Bảng và Giám đốc Công ty TNHH Năng lượng xanh Việt Lào chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của tỉnh./.

***Nơi nhận***:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (Phùng Thành Vinh);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NN (X. Hùng).

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thành Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIỂU TỔNG HỢP CÁC THỬA ĐẤT ĐƯỢC THUÊ TẠI XÃ KIM BẢNG (ĐỢT 1)**

Dự án Đường điện 500KV mạch kép ĐG Phila - Trạm cắt 500KV Nam Cấm (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam); Trạm cắt 500KV Nam Cấm và các đoạn đường dây 500KV đấu nối chuyển tiếp trên 02 mạch đường dây 500KV Vũng Áng - Nho

| TT | Tờ bản đồ | Số thửa | Diện tích (m²) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 91 | 191 | 4.667,1 | |
| 2 | 91 | 181 | 2.918,6 | |
| 3 | 91 | 184 | 2.721,3 | |
| 4 | 91 | 180 | 2.499,1 | |
| 5 | 91 | 185 | 1.214,8 | |
| 6 | 91 | 186 | 1.843,5 | |
| 7 | 91 | 187 | 4.662,4 | |
| 8 | 91 | 188 | 2.453,6 | |
| 9 | 92 | 582 | 2.099,4 | |
| 10 | 92 | 583 | 827,4 | |
| 11 | 145 | 36 | 1.090,7 | |
| 12 | 145 | 35 | 1.302,4 | |
| 13 | 89 | 627 | 1.673,1 | |
| 14 | 89 | 626 | 1.856,2 | |
| 15 | 89 | 625 | 2.210,5 | |
| 16 | 89 | 628 | 2.352,7 | |
| 17 | 88 | 1204 | 4.119,7 | |
| 18 | 88 | 1203 | 1.117,6 | |
| 19 | 88 | 1202 | 743,2 | |
| 20 | 165 | 99 | 1.757,9 | |
| 21 | 164 | 121 | 1.237,5 | |
| 22 | 93 | 202 | 2.929,8 | |
| 23 | 93 | 203 | 3.849,0 | |
| 24 | 93 | 204 | 6.486,3 | |
| 25 | 93 | 205 | 2.562,0 | |
| 26 | 93 | 206 | 2.780,5 | |
| 27 | 93 | 210 | 6.308,6 | |
| 28 | 93 | 207 | 3.726,4 | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 29 | 93 | 209 | 2.711,2 | |
| 30 | 93 | 208 | 6.524,2 | |
| 31 | 140 | 804 | 386,5 | |
| 32 | 140 | 801 | 714,1 | |
| 33 | 128 | 1369 | 1.008,0 | |
| 34 | 128 | 1366 | 662,0 | |
| 35 | 127 | 826 | 628,0 | |
| 36 | 126 | 726 | 1.564,2 | |
| 37 | 126 | 725 | 386,5 | |
| 38 | 94 | 40 | 865,5 | |
| 39 | 94 | 44 | 2.152,0 | |
| 40 | 94 | 43 | 4.481,4 | |
| 41 | 94 | 42 | 5.621,4 | |
| 42 | 94 | 41 | 3.741,9 | |
| **Tổng diện tích** | | | **105.458,2** | |